

CÔNG CHỨNG DI CHỨC, GỬI GIỮ DI CHỨC VÀ CÔNG BỐ DI CHỨC ĐƯỢC LƯU GIỮ

(Điều 59, Điều 61 Luật Công chứng 2024)

Công chứng di chúc là việc công chứng viên chứng nhận tính hợp pháp của di chúc, đảm bảo người lập di chúc (người để lại di chúc) tự nguyện, minh mẫn và tuân thủ quy định pháp luật. Gửi giữ di chúc là việc người lập di chúc gửi bản di chúc đã công chứng đến cơ quan/tổ chức để lưu giữ an toàn. Công bố di chúc được lưu giữ là việc mở và công bố nội dung di chúc sau khi người lập di chúc chết.

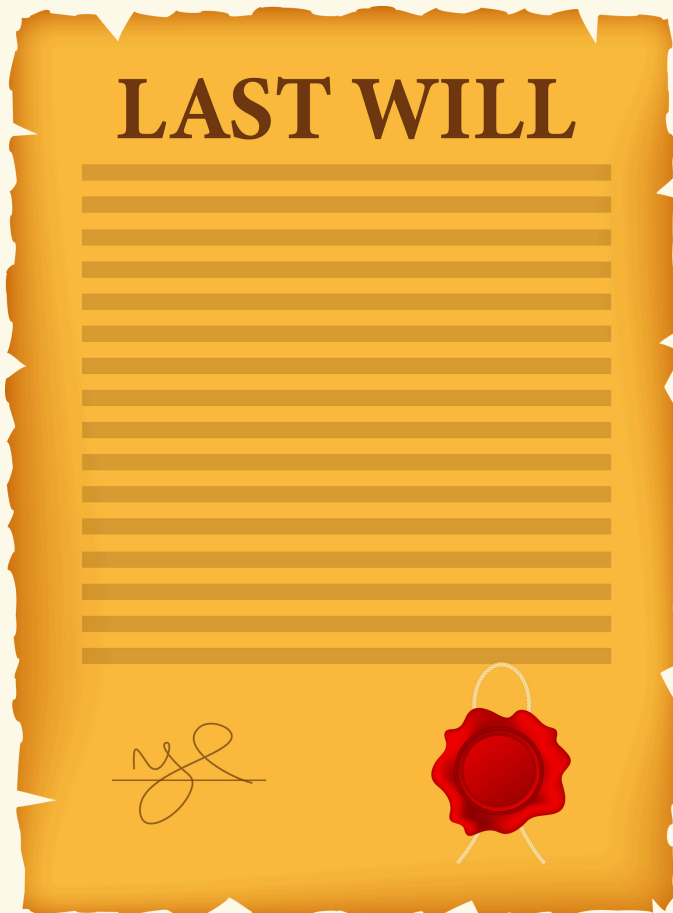
CÔNG CHỨNG DI CHỨC

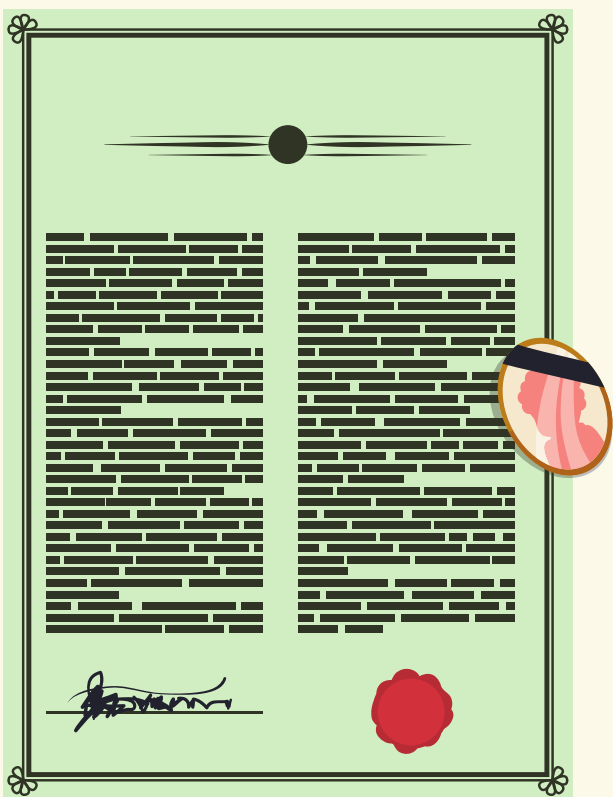
1 Người lập di chúc không được ủy quyền cho người khác mà phải tự mình ký hoặc ký và điểm chỉ vào bản di chúc được công chứng. Trường hợp người lập di chúc không ký được và không điểm chỉ được thì việc lập di chúc phải có người làm chứng theo quy định tại khoản 2 Điều 49 của Luật Công chứng 2024.

2 Trường hợp công chứng viên nhận thấy người lập di chúc có dấu hiệu bị mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc có căn cứ cho rằng việc lập di chúc có dấu hiệu bị lừa dối, đe dọa hoặc cưỡng ép thì công chứng viên đề nghị người lập di chúc làm rõ, trường hợp không làm rõ được thì công chứng viên từ chối công chứng di chúc đó.

3 Trường hợp tính mạng người lập di chúc bị cái chết đe dọa thì người lập di chúc không phải xuất trình đủ giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Công chứng 2024 nhưng phải ghi rõ trong văn bản công chứng.

Sau 03 tháng kể từ thời điểm lập di chúc theo quy định tại khoản này mà người lập di chúc không còn trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng thì người lập di chúc phải nộp đủ giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Công chứng 2024, nếu người lập di chúc không nộp đủ giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 42 của Luật Công chứng 2024 thì văn bản công chứng di chúc không có hiệu lực.





4 Di chúc đã được công chứng nhưng sau đó người lập di chúc muốn sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ di chúc thì có thể yêu cầu công chứng viên của bất kỳ tổ chức hành nghề công chứng nào công chứng việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ đó. Trường hợp di chúc trước đó đang được lưu giữ tại 01 tổ chức hành nghề công chứng thì người lập di chúc phải thông báo cho tổ chức hành nghề công chứng đang lưu giữ di chúc biết việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ di chúc đó.

GỬI GIỮ DI CHỨC VÀ CÔNG BỐ DI CHỨC ĐƯỢC LƯU GIỮ

1 Người lập di chúc có thể yêu cầu tổ chức hành nghề công chứng nhận lưu giữ di chúc của mình. Khi nhận lưu giữ di chúc, công chứng viên phải niêm phong bản di chúc trước mặt người lập di chúc, ghi giấy nhận lưu giữ và giao cho người lập di chúc. Giấy nhận lưu giữ di chúc phải có thông tin về tổ chức hành nghề công chứng nhận lưu giữ di chúc, công chứng viên niêm phong di chúc, người lập di chúc.



2 Đối với di chúc đã được tổ chức hành nghề công chứng nhận lưu giữ nhưng sau đó tổ chức này chấm dứt hoạt động, chuyển đổi hoặc giải thể thì trước khi chấm dứt hoạt động, chuyển đổi hoặc giải thể, tổ chức hành nghề công chứng phải thỏa thuận với người lập di chúc về việc chuyển cho tổ chức hành nghề công chứng khác lưu giữ di chúc. Trường hợp không có thỏa thuận hoặc không thỏa thuận được thì di chúc và phí lưu giữ di chúc phải được trả lại cho người lập di chúc. Trường hợp không liên hệ được với người lập di chúc thì di chúc được chuyển giao cho tổ chức hành nghề công chứng tiếp nhận hồ sơ của tổ chức hành nghề công chứng đã chấm dứt hoạt động, chuyển đổi hoặc giải thể.

3 Việc công bố di chúc lưu giữ tại tổ chức hành nghề công chứng được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau thực hiện